Nhịp đập thị trường trước giờ mở cửa

Ngày phát hành: 13/11/2026

4,5 /10

Thận trọng, giữ tỷ trọng 30-40%, chờ kiểm định hỗ trợ 1.724-1.732

Phiên hôm qua 12/11, VN-Index lùi 12,15 điểm (-0,70%) về 1.734,75 khi khối ngoại rút ròng 876 tỷ đồng trên HOSE, riêng FPT gần 450 tỷ - vùng 1.750 lại thêm một lần "đã xem" mà chưa chịu "trả lời".

VĨ MÔ TRONG NƯỚC

VN-Index đóng cửa	**1.734,75 điểm**
Thay đổi	**-12,15 (-0,70%)**
Cao nhất phiên	**1.746,82 điểm**
Độ rộng (tăng/giảm)	**107 / 216**
Thanh khoản	**15.138,0 tỷ đồng**
Khối ngoại giải ngân/rút ròng	**-876,0 tỷ đồng**
Tự doanh giải ngân/rút ròng	**+325,0 tỷ đồng**
LS liên ngân hàng qua đêm	**Chưa có số liệu**
NHNN bơm/hút ròng OMO	**-447 tỷ đồng**
Tỷ giá trung tâm	**25.623 VND/USD (áp dụng ngày 12/11, +12 đồng)**

VĨ MÔ QUỐC TẾ

Wall Street: Phố Wall giảm nhẹ phiên 12/11 sau khi CEO Nvidia Jensen Huang từ chức: S&P 500 -26,98 điểm (-0,35%) về 7.592,40; Dow -189,40 điểm (-0,36%) về 52.297,09; Nasdaq -100,10 điểm (-0,39%) về 25.366,09, đã thu hẹp đáng kể mức giảm đầu phiên. Nvidia đóng cửa -4,34% trong khi AMD +5,86%, Broadcom +5,54%; Russell 2000 -1,7%. Lợi suất trái phiếu Mỹ 10 năm tăng lên quanh mốc 5% (các nguồn ghi 4,98%-5,10%); Hang Seng -1,26% về 24.008,55 điểm.

Dầu thô: Dầu tăng mạnh phiên 12/11: Brent +3,30% lên 95,82 USD/thùng, WTI +2,55% lên 88,74 USD/thùng sau các vụ tấn công nhắm vào cơ sở năng lượng Saudi Arabia và phát biểu của Tổng thống Trump rằng không còn quan tâm thỏa thuận với Iran; năng lượng là nhóm duy nhất tăng trên S&P 500 (+1,51%), hỗ trợ tâm lý nhóm dầu khí trong nước.

Chính sách Fed: CME FedWatch phản ánh kịch bản Fed nâng lãi suất tại cuộc họp tháng 12 gần như chắc chắn, xác suất tăng 50 điểm cơ bản khoảng 13%; Chủ tịch Fed Cleveland Beth Hammack ủng hộ đưa chính sách sang trạng thái thắt chặt qua các bước tăng nhỏ, thường xuyên. Đơn trợ cấp thất nghiệp lần đầu tăng lên 200.000, cao hơn dự báo 195.000.

Dòng tiền lớn: Khối ngoại rút ròng 876 tỷ đồng trên HOSE, tập trung FPT (gần 450 tỷ), KDH (107,08 tỷ), STB (98,74 tỷ), SHB (56,21 tỷ), VIC (35,74 tỷ); giải ngân ròng HDB (hơn 60 tỷ), MSN (41,06 tỷ), CTD (28,3 tỷ), VHM (23,72 tỷ); HNX rút ròng 23 tỷ. Tự doanh giải ngân ròng gần 325 tỷ, nổi bật GMD (khoảng 80 tỷ), VRE (khoảng 50 tỷ). Ngân hàng, chứng khoán, FPT, HPG, VHM, VIC kéo lùi; xây dựng (DPG, CTD), PLX, REE, DCM, PNJ đỡ chỉ số. VN30 giảm 0,85% với 22/30 mã giảm.

DOANH NGHIỆP / NGÀNH ĐÁNG CHÚ Ý

FPT — Rủi ro

- FPT giảm 2,65% về 49.550 đồng với khối lượng 17,34 triệu cổ phiếu (1,94 lần trung bình 20 phiên), chỉ cách đáy 52 tuần (49.450) 0,2%; khối ngoại rút ròng gần 450 tỷ đồng, mạnh nhất thị trường.
- Giá nằm sâu dưới MA50 (59.540) và MA200 (66.930) - Stage 4 rõ nét, chưa có tín hiệu Stopping Volume khi khối lượng tăng cùng chiều giảm.

XÂY DỰNG: DPG, CTD — Tích cực

- DPG tăng 6,46% lên 34.600 đồng, khối lượng 1,87 triệu cổ phiếu (2,20 lần trung bình), cách MA50 (28.690) khoảng 21% và áp sát MA200 (35.950).
- CTD +3,52% lên 73.500 đồng, khối lượng 2,12 lần trung bình, đứng trên cả MA50 (62.730) và MA200 (70.330), được khối ngoại giải ngân ròng 28,3 tỷ; cả hai mã nằm trong nhóm tiếp diễn xu hướng của thống kê nội bộ.

MSCI FRONTIER: PNJ, NLG — Tích cực

- Kỳ rà soát tháng 11/2026 của MSCI Frontier Markets bổ sung PNJ và NLG, đồng thời loại FTS, DIG, PC1 khỏi rổ chỉ số.
- PNJ +2,75% lên 14.950 đồng; NLG +1,67% lên 24.300 đồng với khối lượng 3,92 triệu cổ phiếu (2,13 lần trung bình), giữ trên MA50 (22.820) nhưng còn dưới MA200 (25.190).

NGÂN HÀNG: VPB, TCB, SHB, STB — Rủi ro

- VPB giảm 1,79% về 21.900 đồng, TCB -1,37% về 21.550 đồng (thủng MA50 21.830), SHB -1,35%; khối ngoại rút ròng STB 98,74 tỷ và SHB 56,21 tỷ.
- Khối lượng VPB và TCB chỉ 0,64 và 0,70 lần trung bình 20 phiên - áp lực chốt lời sau hai phiên tăng, cung chưa dồn dập; cả hai vẫn trên MA200.

CHỨNG KHOÁN: VND, VCK — Rủi ro

- Chứng khoán thuộc nhóm giảm mạnh nhất phiên: VND -2,68% về 14.500 đồng, VCK -2,28%; VIX, SSI, VCI, ORS cùng giảm trên 1%.
- Khối lượng VND chỉ 0,73 lần trung bình và giá còn trên MA50 (14.150); FTS bị loại khỏi rổ MSCI Frontier, tạo thêm áp lực tâm lý cho nhóm.

TỰ DOANH NGƯỢC DÒNG: GMD, VRE — Trung lập

- Tự doanh giải ngân ròng gần 325 tỷ đồng trái chiều khối ngoại, đáng chú ý GMD khoảng 80 tỷ và VRE khoảng 50 tỷ.
- GMD chỉ +0,19% lên 53.700 đồng dù khối lượng 2,40 lần trung bình (nỗ lực lớn, kết quả nhỏ - cung còn hiện diện dưới đỉnh 52 tuần 57.980); VRE +0,83% lên 24.300 đồng, khối lượng 1,49 lần, đang thử lại MA50 (24.360).

KỊCH BẢN GIAO DỊCH (WYCKOFF + MINERVINI SEPA)

Tích lũy
Giai đoạn Wyckoff

Stage 4
Minervini Stage

HỖ TRỢ MẠNH	HỖ TRỢ GẦN	KHÁNG CỰ GẦN	KHÁNG CỰ MẠNH
1.692 - 1.702	1.724 - 1.732	1.747 - 1.753	1.762 - 1.781

CƠ SỞ KỸ THUẬT: Phiên 12/11 mở cửa sát đỉnh 1.746,82 rồi lùi về 1.734,75 (đáy 1.731,91), khối lượng 482,6 triệu cổ phiếu, 0,82 lần trung bình 20 phiên (587,5 triệu): theo Wyckoff là lần thứ ba thất bại tại vùng cung 1.747-1.753 (đỉnh 05/11, 11/11) nhưng chưa phải Sign of Weakness do khối lượng thấp, chỉ số vẫn trong biên tích lũy 1.677-1.781. VN-Index dưới MA50 (1.761,59), MA200 (1.787,99), MA150 (1.798,60); MA200 dốc xuống so với 20 phiên trước (1.797,59), RSI 48,44 - Trend Template chưa đạt, Stage 4 cuối. Hỗ trợ gần là đáy 10/11 (1.723,81) đến đáy phiên 12/11; hỗ trợ mạnh là đáy test 09/11 (1.701,90) và đáy 04/11 (1.692,36). Kháng cự gần là vùng cung 1.747-1.753; kháng cự mạnh là MA50 1.762 đến đỉnh biên 1.781.

CHIẾN LƯỢC: Phiên ATO không đuổi giá và không hạ tỷ trọng theo cảm xúc: Phố Wall chỉ giảm nhẹ, dầu tăng mạnh hỗ trợ nhóm dầu khí; duy trì tỷ trọng cổ phiếu 30-40%. Giải ngân thăm dò 10% chỉ khi VN-Index lùi về 1.724-1.732 với khối lượng dưới trung bình 20 phiên (587 triệu cổ phiếu) và đóng cửa giữ được vùng này, ưu tiên mã tiếp diễn xu hướng có khối lượng xác nhận như CTD, NLG. Chỉ gia tăng vị thế mạnh khi chỉ số đóng cửa vượt 1.762 kèm khối lượng trên 587 triệu cổ phiếu. Đóng cửa thủng 1.724 kèm khối lượng lớn thì hạ tỷ trọng về 25%; thủng 1.692 thì cắt lỗ các vị thế thăm dò.

Chỉ số lùi về vùng hỗ trợ với khối lượng thấp là nhịp kiểm định cung hơn là đảo chiều, nhưng khi khối ngoại rút ròng mạnh và Fed được dự báo nâng lãi suất tháng 12, kỷ luật tỷ trọng vẫn là ưu tiên. Bản tin phát hành sáng 13/11, dữ liệu phiên 12/11; VN-Index và giá cổ phiếu từ AmiBroker; thanh khoản HOSE, VN30 theo Thời báo Tài chính Việt Nam; độ rộng, nhóm ngành theo Nhân Dân/Bnews; khối ngoại theo CafeF/Nhân Dân; tự doanh theo Vietstock và thống kê nội bộ; OMO, lãi suất liên ngân hàng theo Người Quan Sát; tỷ giá trung tâm theo Thời báo Ngân hàng; Phố Wall theo AP, giá dầu, FedWatch, Hang Seng theo Capp Notes; lịch sự kiện theo thống kê nội bộ (FiinX không khả dụng khi tổng hợp). Chưa có số liệu lãi suất liên ngân hàng qua đêm phiên 12/11 (gần nhất ngày 11/11 ở 4,3%); Nikkei 225 không đưa vào do các nguồn lệch nhau. Nội dung được tổng hợp từ các nguồn tin cậy tại thời điểm phát hành và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.

LỊCH SỰ KIỆN HÔM NAY (GDKHQ 13/11/2026)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày thực hiện
DPR	HOSE	Cổ tức tiền mặt	14,00%	27/11/2026
DBT	HOSE	Phát hành cổ phiếu	7,00%	13/11/2026
VSH	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	30/11/2026
TBC	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	30/11/2026
MTV	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	7,00%	22/12/2026

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI (mã vốn hóa lớn / tỷ lệ đáng chú ý)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày GDKHQ
SJD	HOSE	Cổ tức tiền mặt	16,00%	16/11
PRT	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	4,00%	16/11
NSC	HOSE	Cổ tức tiền mặt	20,00%	17/11
BMC	HOSE	Cổ tức tiền mặt	6,50%	17/11
TMP	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	18/11
SFC	HOSE	Cổ tức tiền mặt	18,00%	18/11
PVB	HNX	Cổ tức tiền mặt	10,00%	18/11
SIP	HOSE	Cổ tức tiền mặt	45,00%	19/11
VLB	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	25,00%	19/11
MH3	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	16,00%	19/11
MQN	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	13,50%	19/11
TIX	HOSE	Cổ tức tiền mặt	12,50%	20/11

TÍN HIỆU CỔ PHIẾU THEO DÕI

CP CÓ TÍN HIỆU GIA TĂNG VỊ THẾ

NLG (10/11) REE (10/11) DPG (20/10) CTD (07/10) NAB (17/09) TV2 (03/08)

CP CÓ TÍN HIỆU RỦI RO

VEA

Chỉ số lùi về vùng hỗ trợ với khối lượng thấp là nhịp kiểm định cung hơn là đảo chiều, nhưng khi khối ngoại rút ròng mạnh và Fed được dự báo nâng lãi suất tháng 12, kỷ luật tỷ trọng vẫn là ưu tiên. Bản tin phát hành sáng 13/11, dữ liệu phiên 12/11; VN-Index và giá cổ phiếu từ AmiBroker; thanh khoản HOSE, VN30 theo Thời báo Tài chính Việt Nam; độ rộng, nhóm ngành theo Nhân Dân/Bnews; khối ngoại theo CafeF/Nhân Dân; tự doanh theo Vietstock và thống kê nội bộ; OMO, lãi suất liên ngân hàng theo Người Quan Sát; tỷ giá trung tâm theo Thời báo Ngân hàng; Phố Wall theo AP, giá dầu, FedWatch, Hang Seng theo Capp Notes; lịch sự kiện theo thống kê nội bộ (FiinX không khả dụng khi tổng hợp). Chưa có số liệu lãi suất liên ngân hàng qua đêm phiên 12/11 (gần nhất ngày 11/11 ở 4,3%); Nikkei 225 không đưa vào do các nguồn lệch nhau. Nội dung được tổng hợp từ các nguồn tin cậy tại thời điểm phát hành và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI THEO PHƯƠNG PHÁP VSA/WYCKOFF

Mã	Xu hướng	Giá	Hỗ trợ	Kháng cự	Nhận định (tham khảo)
ABB	Giảm**	16,80	16,76	N/A	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
ACB	Giảm*	20,40	N/A	N/A	Khối lượng rất thấp, giá đóng cửa không giảm mạnh; nếu vượt kháng cự quan trọng kèm khối lượng lớn sẽ là dấu hiệu sức mạnh cho xu hướng tăng tiếp diễn.
AMS	Tăng**	10,80	9,14	11,00	Phiên trước kiểm tra lực cung thành công; phiên tăng giá kèm khối lượng xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn, có thể cân nhắc gia tăng vị thế.
BID	Giảm	32,10	31,60	35,03	Cổ phiếu đang kiểm tra lượng cung còn lại trên thị trường; chờ kết quả phiên kiểm định.
BSI	Tăng*	28,75	28,69	32,01	Áp lực cung rất thấp, dòng tiền lớn có thể dễ dàng đẩy giá lên; nên chờ vài phiên xác nhận trước khi hành động.
BVH	Giảm	63,40	55,20	64,29	Áp lực cung rất thấp, dòng tiền lớn có thể dễ dàng đẩy giá lên; nên chờ vài phiên xác nhận trước khi hành động.
BVS	Tăng*	27,40	22,00	N/A	Áp lực cung rất thấp, dòng tiền lớn có thể dễ dàng đẩy giá lên; nên chờ vài phiên xác nhận trước khi hành động.
CST	Chưa xác định	14,60	N/A	N/A	Dấu hiệu "tăng giá giả": giá vọt lên rồi quay đầu nhanh, tạo cảm giác thị trường mạnh hơn thực tế; thận trọng để không đuổi giá theo cảm xúc (FOMO).
DCM	Giảm*	30,65	N/A	32,51	Phiên trước kiểm tra lực cung thành công; phiên tăng giá kèm khối lượng xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn, có thể cân nhắc gia tăng vị thế.
DDV	Giảm*	15,30	N/A	N/A	Cổ phiếu đang kiểm tra lượng cung còn lại trên thị trường; chờ kết quả phiên kiểm định.
DGW	Giảm*	39,45	37,69	41,97	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
DSE	Giảm**	19,85	N/A	N/A	Áp lực cung rất thấp, dòng tiền lớn có thể dễ dàng đẩy giá lên; nên chờ vài phiên xác nhận trước khi hành động.
GAS	Giảm*	73,20	62,58	79,76	Áp lực cung rất thấp, dòng tiền lớn có thể dễ dàng đẩy giá lên; nên chờ vài phiên xác nhận trước khi hành động.
GEL	Giảm*	26,35	22,25	26,57	Cổ phiếu đang kiểm tra lượng cung còn lại trên thị trường; chờ kết quả phiên kiểm định.
GVR	Giảm	29,20	N/A	29,21	Cổ phiếu đang kiểm tra lượng cung còn lại trên thị trường; chờ kết quả phiên kiểm định.
HHP	Giảm*	14,90	12,61	15,18	Cổ phiếu đang kiểm tra lượng cung còn lại trên thị trường; chờ kết quả phiên kiểm định.
HNM	Tăng*	8,50	N/A	8,73	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
LLM	Chưa xác định	31,00	N/A	N/A	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
MSB	Tăng**	16,15	14,77	N/A	Khối lượng rất thấp, giá đóng cửa không giảm mạnh; nếu vượt kháng cự quan trọng kèm khối lượng lớn sẽ là dấu hiệu sức mạnh cho xu hướng tăng tiếp diễn.
MSN	Giảm*	71,20	67,74	71,46	Áp lực cung rất thấp, dòng tiền lớn có thể dễ dàng đẩy giá lên; nên chờ vài phiên xác nhận trước khi hành động.
REE	Tăng*	49,30	46,78	49,42	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
SAB	Tăng*	42,90	41,70	43,80	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung cầu giằng co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
SAS	Giảm*	31,80	N/A	N/A	Dòng tiền lớn đang hấp thụ nguồn cung, cho thấy quan điểm lạc quan về giá; xu hướng giảm có thể sớm đảo chiều.
TCO	Giảm*	9,73	N/A	N/A	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
TRC	Giảm*	19,70	N/A	20,55	Khối lượng rất thấp, giá đóng cửa không giảm mạnh; nếu vượt kháng cự quan trọng kèm khối lượng lớn sẽ là dấu hiệu sức mạnh cho xu hướng tăng tiếp diễn.
TV1	Giảm*	23,50	N/A	N/A	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
VCB	Giảm	53,90	52,60	56,96	Khối lượng rất thấp, giá đóng cửa không giảm mạnh; nếu vượt kháng cự quan trọng kèm khối lượng lớn sẽ là dấu hiệu sức mạnh cho xu hướng tăng tiếp diễn.
VHC	Tăng	50,00	47,50	52,70	Lực cầu yếu, xu hướng tăng khó quay lại trong thời gian ngắn.
VTP	Giảm	45,85	43,40	49,21	Khối lượng rất thấp, giá đóng cửa không giảm mạnh; nếu vượt kháng cự quan trọng kèm khối lượng lớn sẽ là dấu hiệu sức mạnh cho xu hướng tăng tiếp diễn.
VTZ	Giảm**	20,20	20,00	20,34	Tín hiệu suy yếu rõ: giá cố tăng trong phiên nhưng lực cung mạnh kéo xuống lại, cho thấy lực cầu không đủ duy trì đà tăng.

Chỉ số lùi về vùng hỗ trợ với khối lượng thấp là nhịp kiểm định cung hơn là đảo chiều, nhưng khi khối ngoại rút ròng mạnh và Fed được dự báo nâng lãi suất tháng 12, kỷ luật tỷ trọng vẫn là ưu tiên. Bản tin phát hành sáng 13/11, dữ liệu phiên 12/11; VN-Index và giá cổ phiếu từ AmiBroker; thanh khoản HOSE, VN30 theo Thời báo Tài chính Việt Nam; độ rộng, nhóm ngành theo Nhân Dân/Bnews; khối ngoại theo CafeF/Nhân Dân; tự doanh theo Vietstock và thống kê nội bộ; OMO, lãi suất liên ngân hàng theo Người Quan Sát; tỷ giá trung tâm theo Thời báo Ngân hàng; Phố Wall theo AP, giá dầu, FedWatch, Hang Seng theo Capp Notes; lịch sự kiện theo thống kê nội bộ (FiinX không khả dụng khi tổng hợp). Chưa có số liệu lãi suất liên ngân hàng qua đêm phiên 12/11 (gần nhất ngày 11/11 ở 4,3%); Nikkei 225 không đưa vào do các nguồn lệch nhau. Nội dung được tổng hợp từ các nguồn tin cậy tại thời điểm phát hành và chỉ mang tính chất tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.